



**Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ
(Việt Nam)**

Báo cáo tài chính tóm tắt cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2023





KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Street, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

**Kính gửi Hội đồng Thành Viên
Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)**

Báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm, bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động cho năm kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính (đầy đủ) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam) (“Ngân hàng”) đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính (đầy đủ) trong Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm báo cáo lưu chuyển tiền tệ và tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính (đầy đủ) của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 – *Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt*.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính (đầy đủ) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam) đã được kiểm toán đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính (đầy đủ) đã được kiểm toán của Ngân hàng, phù hợp với các nguyên tắc về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 23-02-00572-24-2



Trương Vinh Phúc
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 1901-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Phạm Huy Cường
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2675-2024-007-1

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

CHỖ
CÓ
ÁCH N
K
TỰ LI

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
 Tầng 10, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai
 Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
 Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023 Triệu VND	31/12/2022 Triệu VND
A	TÀI SẢN		
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	272.127	239.797
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	26.588.484	24.687.504
1	Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	24.653.484	23.487.504
2	Cho vay các tổ chức tín dụng khác	1.935.000	1.200.000
IV	Chứng khoán kinh doanh		
1	Chứng khoán kinh doanh	-	1.198.782
VI	Cho vay khách hàng	5.842.024	6.832.702
1	Cho vay khách hàng	5.886.171	6.884.335
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(44.147)	(51.633)
VII	Chứng khoán đầu tư		
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	1.778.916	3.904.398
		1.778.916	3.904.398
VIII	Hoạt động mua nợ		
1	Mua nợ	-	-
2	Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	-	-
X	Tài sản cố định		
1	Tài sản cố định hữu hình	39.639	46.325
a	Nguyên giá	39.639	46.325
b	Hao mòn tài sản cố định	105.454	121.714
3	Tài sản cố định vô hình	(65.815)	(75.389)
a	Nguyên giá	-	-
b	Hao mòn tài sản cố định	5.724	5.724
		(5.724)	(5.724)
XII	Tài sản Có khác		
1	Các khoản phải thu	184.512	981.646
2	Các khoản lãi, phí phải thu	51.567	763.057
3	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	126.195	206.581
4	Tài sản Có khác	1.429	4.483
		5.321	7.525
	TỔNG TÀI SẢN CÓ	34.705.702	37.891.154

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
 Tầng 10, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai
 Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
 Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tiếp theo)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023 Triệu VND	31/12/2022 Triệu VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
II	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	17.272.502	8.824.753
1	Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	17.272.502	8.824.753
III	Tiền gửi của khách hàng	10.976.667	22.801.844
VII	Các khoản nợ khác	126.940	704.637
1	Các khoản lãi, phí phải trả	21.758	83.002
3	Các khoản phải trả và nợ khác	105.182	621.635
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	28.376.109	32.331.234
VIII	Vốn chủ sở hữu	6.329.593	5.559.920
1	Vốn điều lệ	4.511.907	4.511.907
2	Quỹ của tổ chức tín dụng	619.023	503.572
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	114.247	114.247
5	Lợi nhuận chưa phân phối	1.084.416	430.194
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	6.329.593	5.559.920
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	34.705.702	37.891.154
STT	Chỉ tiêu	31/12/2023 Triệu VND	31/12/2022 Triệu VND
	CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH		
2	Cam kết giao dịch hối đoái	332.983.686	138.811.613
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	<i>164.115.640</i>	<i>65.634.995</i>
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	<i>168.868.046</i>	<i>73.176.618</i>
3	Cam kết cho vay không hủy ngang	-	323.063
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	970.445	843.166
5	Bảo lãnh khác	472.907	924.946
8	Nợ khó đòi đã xử lý	98.120	106.565

Ngày 29 tháng 3 năm 2024

Người lập:

Nguyễn Phương Lâm
Kế toán trưởng

Người soát xét:

Ngô Thị Hà
Giám đốc Khối Tài chính

Người phê duyệt:



Mark Alexander Fitz-Gerald
Tổng Giám đốc

Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam)
 Tầng 10, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai
 Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
 Báo cáo kết quả hoạt động cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

STT	Chỉ tiêu	2023 Triệu VND	2022 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.685.079	995.932
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(695.431)	(506.535)
I	Thu nhập lãi thuần	989.648	489.397
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	49.206	46.470
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(15.607)	(14.612)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	33.599	31.858
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	281.164	401.334
IV	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	3.625	731
V	Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(17.896)	(5.648)
5	Thu nhập từ hoạt động khác	155.588	176.462
6	Chi phí hoạt động khác	-	(41)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	155.588	176.421
VIII	Chi phí hoạt động	(483.383)	(475.394)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	962.345	618.699
X	Hoàn nhập dự phòng rủi ro tín dụng	7.486	15.665
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế	969.831	634.364
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(197.104)	(128.350)
8	(Chi phí)/lợi ích thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(3.054)	97
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(200.158)	(128.253)
XI	Lợi nhuận sau thuế	769.673	506.111

Ngày 29 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Nguyễn Phương Lân
Kế toán trưởng

Người soát xét:



Ngô Thị Hà
Giám đốc Khối Tài chính

Người phê duyệt:



Mark Alexander Fitz-Gerald
Tổng Giám đốc

